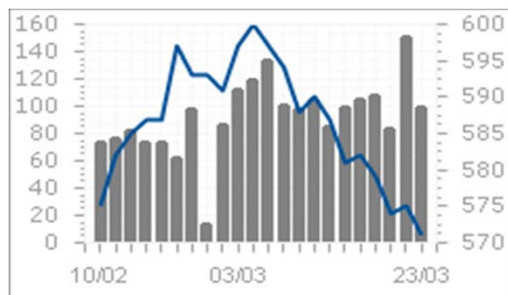


## HOSE 23/03/2015

VNINDEX	570.89	-4.55	-0.79%
KLGD	99,548,172	CP	
GTGD	1,839.53	Tỷ	
GTR NDTNN	-	97.43	Tỷ
CP Tăng giá	63	CP	
CP Giảm giá	160	CP	
CP Đứng giá	81	CP	

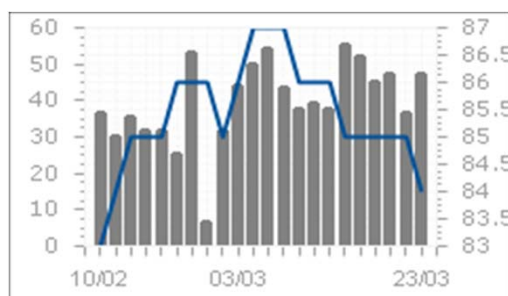


## Tâm điểm

- ▶ Các chỉ số giảm mạnh về vùng hỗ trợ
- ▶ Khối ngoại quay trở lại bán ròng gần 120 tỷ đồng trên cả 2 sàn
- ▶ Phân tích kỹ thuật
- ▶ Nhận định thị trường
- ▶ Giao dịch của khối ngoại trên HOSE
- ▶ Diễn biến vĩ mô trong nước và tình hình doanh nghiệp
- ▶ Diễn biến vĩ mô thế giới

## HNX 23/3/2015

HNXINDEX	83.94	-1.19	-1.40%
KLGD	47,661,844	CP	
GTGD	600.48	Tỷ	
GTR NDTNN	-	22.00	Tỷ
CP Tăng giá	59	CP	
CP Giảm giá	143	CP	
CP Đứng giá	177	CP	



## VN30 & HNX30 INDEX

VN30	598.07	-5.69	-0.94%
HNX30	159.72	-3.24	-1.99%

## Thị trường / Ngành

### Theo thị trường

Thị trường / Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
HOSE	1,063,940	12.9	2.6	20.0%	10.2%
HNX	142,713	11.0	1.7	11.4%	4.5%
<b>Toàn bộ thị trường</b>	<b>1,206,653</b>	<b>12.9</b>	<b>2.6</b>	<b>19.9%</b>	<b>9.7%</b>

### Theo ngành

Ngành	Vốn hóa (tỷ)	P/E	P/B	ROE	ROA
Nhựa, cao su & sợi	6,442	8.0	0.8	10.1%	6.4%
Sản phẩm hóa dầu, Nông dược &	23,818	8.8	1.5	17.8%	10.7%
Thép và sản phẩm thép	33,140	8.9	1.6	22.3%	10.2%
Khai khoáng	12,400	105.9	6.3	-5.1%	-4.4%
Vật liệu xây dựng & Nội thất	28,219	10.8	1.5	16.3%	8.2%
Xây dựng	35,923	13.8	1.1	9.5%	3.1%
Máy công nghiệp	8,502	7.0	1.2	18.1%	12.5%
Kho bãi, hậu cần và bảo dưỡng	10,578	7.9	1.4	19.2%	14.0%
Lốp xe	8,419	11.1	2.7	24.3%	10.9%
Nuôi trồng nông & hải sản	23,352	13.9	2.0	19.8%	8.0%
Thực phẩm	191,882	21.0	4.5	22.4%	15.8%
Dược phẩm	15,687	12.1	2.6	21.5%	13.9%
Phần mềm	17,427	10.6	2.1	21.3%	8.0%
Sản xuất & phân phối điện	30,785	7.8	1.5	20.1%	9.5%
Phân phối xăng dầu & khí đốt	148,717	10.1	3.9	39.8%	26.3%
Bảo hiểm nhân thọ	25,518	20.1	2.1	10.4%	2.5%
Môi giới chứng khoán	25,816	9.3	1.3	12.1%	8.7%
Ngân hàng	292,492	13.4	1.5	10.9%	0.9%
Bất động sản	164,608	16.0	2.3	16.2%	4.2%
Thiết bị và Dịch vụ Dầu khí	28,498	6.4	1.3	21.7%	9.2%

## Thống kê thị trường

- ▶ HOSE: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ HNX: Thống kê và nhận định thị trường
- ▶ Tổng hợp chỉ số ngành toàn thị trường

## Nhận định VietinbankSc

### Khuyến nghị đầu tư:

Các chỉ số hôm nay giảm mạnh do sự suy giảm ở tất cả các nhóm cổ phiếu, khối ngoại quay trở lại bán ròng trên cả 2 sàn và kỹ thuật cho tín hiệu bán cho thấy diễn biến khá xấu khi ngưỡng hỗ trợ có nguy cơ bị xuyên thủng. Nhà đầu tư ngắn hạn nên ngừng mua vào và có thể bán trong các phiên hồi kỹ thuật. Đối với nhà đầu tư dài hạn có thể tận dụng các phiên giảm mạnh để tích lũy cổ phiếu được kỳ vọng kết quả kinh doanh Quý 1 tốt

## Tin doanh nghiệp

### NHNN chấp thuận nguyên tắc MDB sáp nhập vào Maritime Bank

Ngày 18/03/2015, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã có văn bản số 1607/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận nguyên tắc Ngân hàng TMCP Phát triển Miền Đông (MDB) sáp nhập vào Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (Maritime Bank) theo Đề án sáp nhập đã được hai Ngân hàng trình. Theo dự kiến, ngân hàng sau sáp nhập sẽ nằm trong top 5 ngân hàng có vốn điều lệ lớn nhất Việt Nam (hiện tại, vốn điều lệ của Maritime Bank là 8.000 tỷ đồng, vốn điều lệ của MDB là 3.750 tỷ đồng) và có mạng lưới lớn thứ 3 trong khối các ngân hàng TMCP mà Nhà nước không nắm cổ phần chi phối với gần 300 điểm trên toàn quốc.

### Vingroup góp 1.400 tỷ đồng lập công ty nông nghiệp VinEco

Vingroup sẽ thành lập Công ty TNHH Đầu tư Sản xuất phát triển nông nghiệp VinEco với vốn điều lệ 2.000 tỷ đồng. Vingroup góp 1.400 tỷ vào công ty này, chiếm 70% vốn điều lệ.

## Diễn biến vĩ mô trong nước

### Bloomberg: Việt Nam – Con hổ kinh tế tiếp theo của châu Á

Tiền đồ vào Việt Nam từ các hãng quốc tế lớn như Samsung Electronics, Intel, đang tạo cơ hội thứ hai để Việt Nam trở thành con hổ kinh tế tiếp theo của châu Á. Theo hãng PricewaterhouseCoopers (PwC), Việt Nam có tiềm năng trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất thế giới trong giai đoạn đến năm 2050. Việt Nam không chỉ có ưu thế chi phí sản xuất rẻ so với Trung Quốc mà còn là điểm đến có sự ổn định chính trị đối với các doanh nghiệp Nhật Bản khi đẩy mạnh đầu tư vào khu vực trong bối cảnh quan hệ Nhật – Trung sóng gió. Những dấu hiệu đi lên của kinh tế Việt Nam đang hiện rõ: Năm 2014, Việt Nam vượt qua các nước trong khu vực trở thành nước xuất khẩu vào Mỹ lớn nhất trong ASEAN. Nguồn vốn đầu tư nước ngoài được giải ngân tại Việt Nam tăng mạnh trong 14 năm qua, đạt 12,35 tỷ USD năm 2014, tăng 7,4% so với năm 2013 và so với mức 2,4 tỷ USD năm 2000, theo số liệu của Cục đầu tư nước ngoài. Một dấu hiệu tích cực khác nữa đó là Việt Nam đang trong quá trình đàm phán tự do thương mại với EU và tham gia đàm phán Hiệp ước đối tác xuyên Thái Bình Dương do Mỹ đứng đầu.

### Quý 1, cả nước nhập siêu khoảng 1,81 tỉ USD

Theo tin tổng hợp từ liên bộ Tài chính, Công thương, Kế hoạch - Đầu tư, tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 3 dự kiến đạt khoảng 12,7 tỉ USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu 3 tháng đầu năm lên trên 35,67 tỉ USD, chỉ tăng khoảng 6,9% so với quý 1/2014. Ở chiều ngược lại, tổng kim ngạch nhập khẩu ước đạt 13,3 tỉ USD, tăng tới 26,9% so với giá trị nhập khẩu tháng trước, nâng tổng kim ngạch nhập khẩu cả nước trong 3 tháng lên trên 37,48 tỉ USD, tăng 16,3% so với quý 1/2014. Trong số này, nhóm hàng cần nhập khẩu đạt kim ngạch 32,9 tỉ USD. Nhóm hàng cần phải kiểm soát nhập khẩu chỉ đạt trên 1,4 tỉ USD và nhóm hàng phải hạn chế nhập khẩu chỉ đạt khoảng 1,48 tỉ USD trong cả 3 tháng đầu năm. Như vậy, trong quý 1 năm nay, VN nhập siêu khoảng 1,81 tỉ USD.

## Diễn biến kinh tế nước ngoài

### Thị trường mới nổi nặng nợ USD

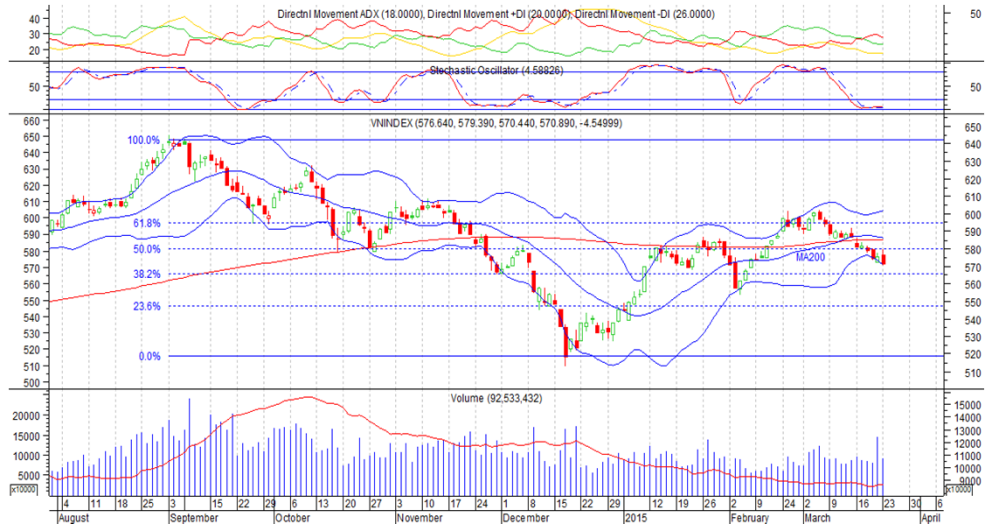
Số nợ vay bằng USD của các doanh nghiệp không thuộc lĩnh vực tài chính ở bên ngoài nước Mỹ đã lên tới hơn 9.000 tỉ USD.

Ngân sách Hy Lạp có thể cạn kiệt vào ngày mùng 8 tháng Tư. Báo Toàn cảnh Frankfurt Chủ Nhật của Đức ngày 22/3 dẫn báo cáo của Liên minh châu Âu (EU) cho biết Hy Lạp sẽ cạn tiền vào ngày 8/4 tới nếu không nhận được các khoản tiền bổ sung từ các thể chế tiền tệ quốc tế. Các nguồn tin ngoại giao từ Brussels cho biết, từ ngày 9/4, Ủy ban châu Âu (EC) sẽ xếp thực trạng tài chính của Chính phủ Hy Lạp ở mức "nguy kịch." Athens cũng sẽ phải thanh toán khoản tín dụng trị giá 467 triệu euro cho Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF). Những áp lực nêu trên sẽ càng gây áp lực lên Thủ tướng Tsipras, buộc ông cho tới ngày 8/4 phải đàm phán thành công với các chủ nợ gồm EC, Ngân hàng trung ương châu Âu (ECB) và IMF để có thể nhận khoản tín dụng trị giá 7,2 tỷ euro./.

**HOSE** 23/03/2015 VNINDEX 570.89 -4.55 -0.79% 99,548,172 CP 1,839.53 bil VND

### Vn-Index giảm mạnh về vùng hỗ trợ

-VN-INDEX đạt 570.89 điểm, giảm 4.55 điểm tương ứng giảm 0.79 %, Mẫu hình bearish Engulfing hình thành trong phiên hôm nay là dấu hiệu khá tiêu cực.  
 - Chỉ báo Stochastic Oscillator lại tiếp tục giảm về 4.7 vẫn nằm sâu trong vùng quá bán.  
 '- ADX vẫn tiếp tục đi ngang và ở dưới mức 20 và 2 dải +DI và -DI đang thu hẹp dần cho thấy khả năng đảo chiều, tuy nhiên xu hướng hồi phục yếu.  
 '- Đường MACD đã cắt xuống đường zero cho tín hiệu bán  
 '- Khả năng Vn-Index sẽ test lại vùng hỗ trợ 570



### HOSE Top 5 theo KLGD

FLC	-0.6 (-4.9%)	23,058,830
ASM	-0.2 (-2.1%)	3,143,430
HQC	-0.2 (-2.9%)	2,694,100
OGC	0 (0.0%)	2,436,970
VHG	-0.4 (-3.2%)	2,330,870

### HOSE Top 5 theo % tăng

MPC	6.5 (7.0%)	7,740
BBC	4 (6.9%)	10
TSC	1.5 (6.8%)	435,750
C47	1.1 (6.7%)	20
AGF	1.2 (6.7%)	33,420

### HOSE Top 5 theo % giảm

ANV	-1 (-9.0%)	23,020
DPR	-3.2 (-8.6%)	26,830
AVF	-0.1 (-7.7%)	190,530
CSV	-1.4 (-6.7%)	178,850
POM	-0.5 (-6.7%)	1,540

### HOSE Top 5 Mua ròng NDTNN

DXG	12.9 tỷ	742,130
CTG	8.1 tỷ	451,660
HVG	7.3 tỷ	344,560
KBC	6.3 tỷ	381,280
HHS	5.7 tỷ	331,000

### HOSE Top 5 Bán ròng NDTNN

PVD	-30.2 tỷ	- 599,110
GAS	-16.7 tỷ	- 218,890
HAG	-14.9 tỷ	- 685,090
VCB	-14.2 tỷ	- 401,160
STB	-12.4 tỷ	- 647,540

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HOSE	-3,576,480	- 97.43

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HOSE tăng lên mức 2.5 cho thấy tổng khối lượng các mã giảm áp đảo tăng giá, bên bán chiếm ưu thế so với bên mua
- ▶ Thị trường thiếu lực đỡ bởi không có nhóm cổ phiếu nào dẫn dắt thị trường, tất cả các nhóm cổ phiếu đều giảm, mạnh nhất là Mid Cap có mức giảm 1.17%
- ▶ Nhờ có sự hỗ trợ tích cực từ MSN, GAS khiến chỉ số Large Cap chỉ giảm 0.43%, các nhóm Small Cap và Micro Cap giảm lần lượt là 0.92% và 0.62%
- ▶ Thiếu sự tham gia của các quỹ ETF, khối lượng giao dịch sụt giảm mạnh so với phiên cuối tuần trước với hơn 99 triệu đơn vị khớp lệnh tương đương hơn 1800 tỷ đồng.
- ▶ Khối ngoại lại quay trở lại bán ròng hơn 97 tỷ đồng. Các mã bị bán mạnh vẫn là PVD hơn 30 tỷ, GAS, HAG, VCB, STB... Các mã được mua ròng DXG, CTG...

### HOSE - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
GAS	1,895.0	76.0	144,020.00	10.1	4.0	40.7%	27.1%
VNM	1,000.1	107.0	107,012.69	17.6	5.4	32.6%	25.0%
VCB	2,665.0	35.2	93,808.72	20.9	2.2	10.6%	0.9%
VIC	1,454.6	48.3	70,255.01	21.2	3.5	18.1%	3.8%
CTG	3,723.4	17.6	65,531.92	11.8	1.2	10.5%	0.9%
MSN	735.8	81.0	59,600.46	53.8	3.9	7.3%	2.2%
BID	2,811.2	17.3	48,633.81	10.2	1.5	15.2%	0.8%
BVH	680.5	36.8	25,041.35	20.1	2.1	10.4%	2.5%
HPG	488.6	45.0	21,988.94	7.1	1.9	29.5%	13.9%
STB	1,142.5	19.2	21,936.22	9.9	1.2	12.6%	1.3%

### HOSE - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
BID	2,811.2	17.3	48,633.81	10.2	1.5	NA	TH.DOI
CTG	3,723.4	17.6	65,531.92	11.8	1.2	17.3	GIU
HAG	789.9	21.6	17,061.82	11.8	1.2	29.5	MUA
FPT	343.9	49.4	16,988.37	10.5	2.2	NA	TH.DOI
VCB	2,665.0	35.2	93,808.72	20.9	2.2	19.4	BAN
VNS	56.5	42.8	2,420.32	7.6	1.8	51.5	MUA

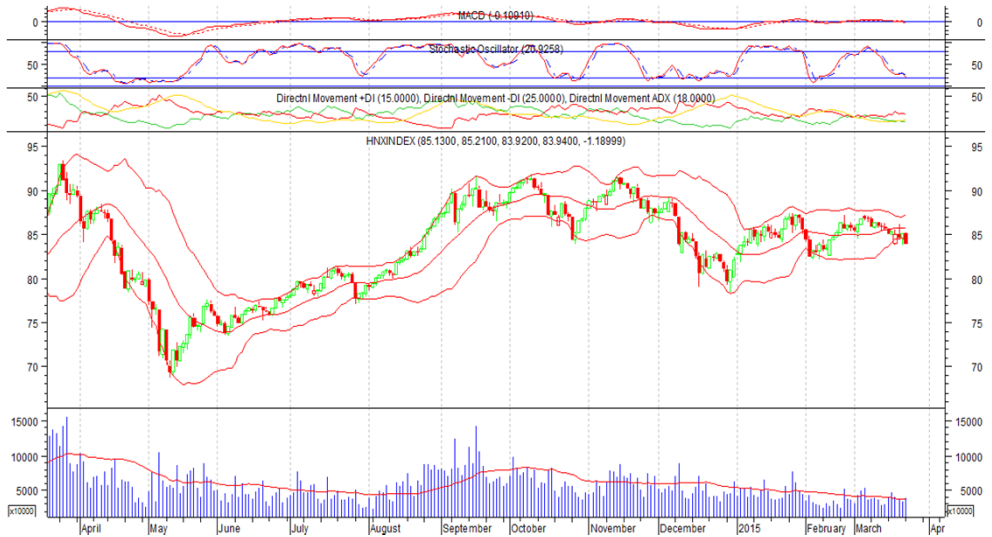
STT	Ma CK	Room NN	% NN	Giao dịch khớp lệnh				Giao dịch thỏa thuận			
				KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán	KL Mua	GT Mua	KL Bán	GT Bán
<b>HOSE Top 25</b>		Mua ròng NDTNN									
1	DXG	31,250,995	0.18%	752,130	13.07	10,000	0.17	-	-	-	-
2	CTG	30,792,002	0.29%	455,200	8.17	3,540	0.06	-	-	-	-
3	HVG	34,041,599	0.15%	344,560	7.26	-	-	-	-	-	-
4	KBC	96,340,467	0.29%	381,280	6.31	-	-	-	-	-	-
5	HHS	24,656,651	0.06%	331,000	5.69	-	-	-	-	-	-
6	BVH	168,608,242	0.24%	243,850	9.00	89,880	3.32	247,230	9.12	247,230	9.12
7	BID	815,663,926	0.01%	490,000	8.67	200,000	3.50	-	-	-	-
8	HBC	6,244,984	0.33%	250,000	4.73	1,100	0.02	-	-	-	-
9	DRC	9,043,995	38.11%	51,140	3.10	2,970	0.18	39,450	2.39	39,450	2.39
10	SBT	41,553,100	21.02%	238,360	2.64	-	-	-	-	-	-
11	CLG	9,054,970	6.19%	145,020	1.19	-	-	46,070	0.36	-	-
12	TDH	124,488	48.70%	83,220	1.56	1,500	0.03	-	-	-	-
13	CSM	17,546,523	22.93%	57,500	2.35	21,000	0.86	-	-	-	-
14	BMP	18,070	48.96%	18,070	1.43	-	-	-	-	-	-
15	HT1	132,075,457	7.47%	60,880	1.25	-	-	-	-	-	-
16	CNG	6,304,934	25.65%	37,830	1.21	-	-	-	-	-	-
17	CII	16,887,938	34.03%	62,000	1.15	2,000	0.04	-	-	-	-
18	VFG	5,098,864	10.61%	22,570	1.06	-	-	-	-	-	-
19	BTP	24,924,884	7.79%	63,290	1.06	-	-	-	-	-	-
20	BCI	8,971,230	36.59%	38,420	0.85	-	-	-	-	-	-
21	VNE	24,573,788	10.44%	38,450	0.52	-	-	-	-	-	-
22	SKG	1,210,464	42.95%	6,230	0.28	-	-	-	-	-	-
23	SRF	5,200,723	27.66%	12,720	0.22	-	-	-	-	-	-
24	SHP	44,343,038	1.68%	11,710	0.22	-	-	-	-	-	-
25	ASP	52,700	48.86%	23,000	0.13	-	-	-	-	-	-

<b>HOSE Top 25</b>		Bán ròng NDTNN									
1	PVD	30,729,969	38.86%	145,020	7.32	744,130	37.53	-	-	-	-
2	GAS	883,333,290	2.39%	52,330	4.00	271,220	20.69	-	-	-	-
3	HAG	126,910,382	26.51%	122,070	2.68	807,160	17.61	-	-	-	-
4	VCB	242,127,291	20.91%	325,900	11.53	727,060	25.77	200,000	7.09	200,000	7.09
5	STB	295,018,046	6.26%	215,600	4.17	863,140	16.61	-	-	-	-
6	DPM	90,846,966	25.09%	9,050	0.27	393,600	11.90	-	-	-	-
7	SSI	45,276,501	36.29%	32,530	0.71	500,750	10.91	-	-	-	-
8	MSN	99,674,664	34.58%	31,030	2.50	164,100	13.21	403,200	32.44	377,200	30.39
9	ITA	295,028,581	13.81%	1,100	0.01	#####	7.61	-	-	-	-
10	FLC	140,503,422	11.52%	5,900	0.07	631,120	7.51	-	-	-	-
11	PVT	85,387,700	15.63%	-	-	526,550	7.13	-	-	-	-
12	KDC	50,092,082	29.48%	3,800	0.18	150,000	7.02	-	-	-	-
13	PPC	103,698,248	17.21%	85,000	2.16	288,400	7.21	-	-	-	-
14	IJC	97,729,305	13.36%	-	-	248,550	2.97	-	-	-	-
15	OGC	117,789,524	9.74%	90	0.00	525,830	2.65	-	-	-	-
16	HPG	34,912,128	41.86%	703,060	32.04	755,780	34.44	590,000	26.90	590,000	26.90
17	DQC	9,399,978	16.38%	2,000	0.11	34,620	1.98	-	-	-	-
18	PAC	7,274,433	22.05%	-	-	60,000	1.62	-	-	-	-
19	VIC	185,790,719	16.23%	353,070	17.11	384,980	18.70	150,000	7.27	150,000	7.27
20	KHP	14,024,131	15.25%	-	-	113,010	1.54	-	-	-	-
21	KDH	-	49.00%	-	-	46,570	1.00	-	-	-	-
22	HSG	4,450,703	44.58%	5,300	0.19	26,000	0.93	-	-	-	-
23	DPR	10,252,520	25.16%	3,300	0.12	17,620	0.64	-	-	-	-
24	KSS	18,768,226	1.40%	-	-	100,000	0.42	-	-	-	-
25	MPC	27,314,970	9.98%	-	-	3,480	0.34	-	-	-	-

**HNX** 23/03/2015 HNX-Index 83.94 -1.19 -1.40% 47,661,844 CP 600.48 bil. VND

### HNX-Index xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ 84, MACD cho tín hiệu bán

-HN-INDEX đạt 83.94 điểm, giảm 1.19 điểm tương ứng giảm 1.4%. Mẫu hình nền bearish engulfing hình thành cho tín hiệu tiêu cực  
 - Đường MACD cắt xuống đường zero cho tín hiệu bán  
 - Stochastic Oscillator tiếp tục giảm mạnh từ 29 về 20.1 cho thấy đà giảm khá mạnh.  
 - Giá hôm nay tiếp tục nằm ở dải dưới của dải Bollinger Band  
 - Đường giá hôm nay cắt xuống đường MA dài hạn cho tín hiệu khá tiêu cực.  
 - Khả năng HNX-Index sẽ test lại vùng 84 trong phiên ngày mai



### HNX Top 5 theo KLGD

KLF	-0.3 (-2.7%)	9,692,400
FIT	-0.1 (-0.5%)	4,908,200
SHB	-0.2 (-2.3%)	2,771,780
PVX	-0.1 (-2.0%)	1,561,580
HUT	-0.5 (-3.0%)	1,334,410

### HNX Top 5 theo % tăng

STC	1.8 (10.0%)	3,400
LIG	1.2 (9.8%)	106,600
VCM	1.5 (9.7%)	100
NFC	2.8 (9.7%)	100
SIC	1 (9.7%)	36,700

### HNX Top 5 theo % giảm

ARM	-2.3 (-10.0%)	300
SDU	-1 (-9.7%)	1,100
MCC	-1.4 (-9.7%)	100
PSE	-1.7 (-9.6%)	12,200
DNP	-2 (-9.5%)	100

### HNX Top 5 Mua ròng NDTNN

BCC	2,9 tỷ	156,000
CMI	1,7 tỷ	106,200
PLC	0,2 tỷ	5,600
NDN	0,2 tỷ	10,000
HHC	0,1 tỷ	3,100

### HNX Top 5 Bán ròng NDTNN

PVS	-14,6 tỷ	591,700
VCG	-7,1 tỷ	552,900
SHB	-5,1 tỷ	596,000
LAS	-0,3 tỷ	10,000
NBC	-0,2 tỷ	13,300

GD NDTNN	KL Ròng	GT Ròng (tỷ)
HNX	-1,492,000	- 22.00

### Nhận định / Bình luận thị trường

- ▶ Chỉ số VS-Amrs HNX tăng mạnh lên 6.4 cho thấy tổng khối lượng các mã giảm giá chiếm áp đảo so với mã tăng giá, bên bán chiếm ưu thế so với bên mua
- ▶ Áp lực bán gia tăng khá mạnh trên HNX song lực cầu tăng lên không đáng kể bởi tâm lý thận trọng khiến chỉ số HNX xuyên thủng hỗ trợ vào cuối phiên.
- ▶ Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm, chỉ duy nhất ngành Nông-Lâm-Ngư tăng 1.71%, giảm mạnh nhất là ngành vận tải kho bãi với mức giảm 2.26%
- ▶ Chứng khoán, ngân hàng cũng có mức giảm khá lớn lần lượt tương ứng là 1.76% và 1.62%. Không cổ phiếu chủ chốt nào hỗ trợ được cho thị trường.
- ▶ Khối ngoại bán ròng hơn 22 tỷ đồng. Các mã bị bán ròng nhiều nhất là PVS gần 15 tỷ, tiếp đến VCG, SHB... Các mã được mua ròng nhiều là BCC, CMI 2,9 tỷ, 1.7 tỷ

### HNX - Top 10 theo vốn hóa

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	ROE	ROA
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.2	1.2	7.6%	0.6%
PVS	446.7	24.2	10,810.15	6.3	1.2	20.0%	7.0%
SQC	107.3	80.0	8,583.92	67.6	8.6	-11.1%	-8.8%
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.4	0.7	7.8%	0.5%
VCG	441.7	12.8	5,653.90	19.2	1.0	5.4%	1.3%
OCH	200.0	24.7	4,940.00	183.1	2.4	1.3%	0.7%
PVI	225.2	18.2	4,097.88	14.9	0.7	4.5%	1.8%
VNR	131.1	26.0	3,407.97	10.2	1.3	13.2%	6.3%
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.7	1.9	24.2%	14.8%
LAS	77.8	32.4	2,521.76	5.8	1.7	30.3%	16.2%

### HNX - Cổ phiếu khuyến nghị theo dõi / mua / bán / nắm giữ

Mã CK	SLCPLH (triệu)	Giá (000')	Vốn hóa (tỷ)	P/E (lần)	P/B (lần)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
VCG	441.7	12.8	5,653.90	19.2	1.0	NA	TH.DOI
ACB	896.3	16.9	15,147.03	16.2	1.2	13.0	BAN
PVS	446.7	24.2	10,810.15	6.3	1.2	NA	TH.DOI
NTP	56.3	50.0	2,816.96	6.7	1.9	NA	TH.DOI
SCR	187.7	7.7	1,445.18	47.0	0.7	NA	TH.DOI
SHB	886.1	8.5	7,531.71	9.4	0.7	NA	TH.DOI

- ▶ **Nguyễn Hữu Quang**      **Giám đốc Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
quangnh@vietinbanksc.com.vn
- ▶ **Đặng Trần Hải Đăng**      **Phó trưởng bộ phận Nghiên cứu & Tư vấn Đầu tư**  
dangdth@vietinbanksc.com.vn  
- Tư vấn đầu tư
- ▶ **Trịnh Thị Thu Phương**      thuphuong@vietinbanksc.com.vn  
- Tổng hợp thông tin vĩ mô  
- Phân tích kỹ thuật  
- Nhận định, bình luận thị trường
- ▶ **Nguyễn Thu Hằng**      hangntt@vietinbanksc.com.vn  
- Ngân hàng  
- Dược phẩm  
- Phân bón  
- Nước giải khát
- ▶ **Vũ Ánh Nguyệt**      nguyetva@vietinbanksc.com.vn  
- Cao su  
- Thủy sản  
- Dệt may  
- Mía đường

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. VietinBankSc tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VietinBankSc thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của VietinBankSc. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của VietinBankSc đều trái luật.

Bản quyền thuộc VietinBankSc, 2013. Vui lòng trích nguồn khi sử dụng các thông tin trong bản báo cáo này.